

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HNGĐ-ST

Ngày 06-8-2020

V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Huỳnh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Thanh Long

2. Bà Nguyễn Thị Diệu Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh TV.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh TV tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Tính, Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh TV mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 128/2020/TLST-HN ngày 27 tháng 5 năm 2020 về việc “*Ly hôn và tranh chấp nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Huỳnh Thị Ngọc Nh, sinh năm 1985. (có mặt)

Địa chỉ: ấp An Định C, xã TB, huyện CL, tỉnh TV;

Bị đơn: ông Đặng Hoàng Ph, sinh năm 1981. (có mặt)

Địa chỉ: ấp An Định C, xã TB, huyện CL, tỉnh TV.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 26/5/2020 và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ngọc Nh trình bày: Tôi với anh Đặng Hoàng Ph tự quen biết nhau và được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới năm 2007 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T ngày 22/10/2007. Sau khi cưới, vợ chồng xây căn nhà trên phần đất của mẹ ruột để ra riêng ở, thời gian đầu sống hạnh phúc. Đến năm 2018 vợ chồng thường hay phát sinh mâu thuẫn do do anh Ph thường hay đi nhậu với bạn bè về khuya và không đưa tiền cho tôi để mua đồ nhập hàng làm bánh bán nên tôi đã bỏ về nhà mẹ ruột sống từ tháng 02/2020 đến nay. Nay tôi yêu cầu xin được ly hôn với anh Ph.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 người con tên Đặng Khánh N, sinh ngày 12/01/2017 và con Đặng Khánh L, sinh ngày 17/5/2008 hiện nay đang sống với tôi. Sau khi ly hôn, tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi con. Tôi không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn anh Đặng Hoàng Ph trình bày: Tôi thống nhất lời trình bày của vợ Huỳnh Thị Ngọc Nh về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Sau khi cưới về vợ chồng sống hạnh phúc cũng không có mâu thuẫn gì nghiêm trọng. Tôi thừa nhận có nhậu về khuya một hai lần vì tình nghĩa xóm giềng và lúc xin có hơi lớn tiếng với vợ nhưng tôi không có đánh đập, bỏ mặt vợ con vẫn lo làm kiếm tiền nuôi vợ con. Tôi cũng không biết vợ tôi giận tôi chuyện gì vì vợ không nói ra để tôi sửa đổi. Đến khi vợ tôi bỏ về nhà mẹ ruột thì tôi mới hay. Về tiền bạc thì lúc cưới về hai vợ chồng làm ăn như: Hai vợ chồng thuê mặt bằng ở chợ Tân An, vợ tôi bán bánh còn tôi sửa xe, lúc đó vợ chồng thống nhất tiền của ai làm ra nấy giữ và phân chia chi tiêu đến cuối tháng gom lại dư bao nhiêu thì đem sắm đồ, mua vàng... Nếu vợ chồng được đoàn tụ thì tôi đồng ý cho vợ tôi giữ tất cả tiền bạc, tôi muốn cùng với vợ lo cho hai con tên Đặng Khánh N, sinh ngày 12/01/2017 và con Đặng Khánh L, sinh ngày 17/5/2008 học hành nên người, tôi sẽ hạn chế nhậu nhẹt như trước đây nữa. Nay tôi xin Tòa án hàn gắp lại cho vợ chồng chúng tôi. Hiện nay, tôi vẫn còn làm nghề sửa xe chỗ thuê đất củ ở chợ Tân An còn vợ thì ở nhà mẹ ruột, thỉnh thoảng ở nhà xây cất trên đất của mẹ vợ. Tôi vẫn thường xuyên qua lại phụ vợ lo cho con ăn học, không có bỏ mặt vợ con. Nay vợ tôi xin ly hôn tôi không đồng ý vì tôi còn thương vợ, thương con còn nhỏ, tôi muốn cùng nhau lo cho con có cuộc sống tốt đẹp. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì tôi yêu cầu xin được nuôi hai đứa con chung, không yêu cầu vợ tôi cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến cháu Đặng Khánh L: Hiện nay cháu đang sống với mẹ, con không muốn cha mẹ ly hôn, nếu Tòa án cho cha mẹ ly hôn thì con xin được tiếp tục ở với mẹ.

Ý kiến của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các đương sự thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Xét thấy, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng anh Ph và chị Nh chưa đến mức trầm trọng có thể hàn gắp lại được nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nh.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 132 ngày 22 tháng 10 năm 2007 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện K cấp cho chị Huỳnh Thị Ngọc Nh và anh Đặng Hoàng Ph đã xác định quan hệ hôn nhân hợp pháp được

điều chỉnh bởi Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Ngọc Nh đối với anh Đặng Hoàng Ph có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp An Định C, xã TB, huyện CL, tỉnh TV là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Càng Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ngọc Nh cho rằng, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do anh Ph thường hay đi nhậu với bạn bè về khuya và không đưa tiền cho chị để mua đồ nhập hàng bán bánh nên chị đã bỏ về nhà mẹ ruột sống ly thân từ tháng 02/2020 đến nay. Anh Đặng Hoàng Ph cho rằng, vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, anh cũng thừa nhận trước đây anh có nhậu về khuya một hai lần vì tình nghĩa xóm giềng và lúc xin có hơi lớn tiếng với vợ nhưng không có đánh đập, bỏ mặt vợ con vẫn lo làm kiếm tiền nuôi vợ con. Đến tháng 02/2020 vợ anh bỏ về nhà mẹ ruột thì anh mới hay vợ giận anh. Theo khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định *“Khi vợ hoặc chồng có yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được.”* Thấy rằng, chị Nh với anh Ph sau khi cưới vợ chồng ra riêng và cất nhà trên phần đất được cha mẹ bên vợ cho ở. Hai vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc, chị Nh bán bánh còn anh Ph thì sửa xe trên đất thuê ở chợ Tân An, thu nhập ổn định. Chị Nh và anh Ph có thời gian dài sống hạnh phúc với nhau hơn 10 năm và đã có hai con chung Đặng Khánh N và Đặng Khánh L. Nên những lý do mâu thuẫn vợ chồng mà chị Nh nêu trên để yêu cầu xin ly hôn với anh Ph là chưa phù hợp theo quy định như đã viện dẫn trên. Đồng thời, qua xác minh chính quyền địa phương nơi vợ chồng chị Nh anh Ph sinh sống cho thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Nh, anh Ph không có gì nghiêm trọng, anh Ph không có hành vi bạo lực gia đình, không có vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của nhau làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, trong thời gian chị Nh bỏ về nhà mẹ ruột sống, anh Ph cũng thường xuyên quan tâm gửi tiền cho con đi học không có bỏ mặt vợ con. Trong quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay, anh Ph có thể hiện sự thành ý muốn được tiếp tục cuộc sống hôn nhân với chị Nh, cụ thể anh Ph đồng ý cho chị Nh quản lý tất cả tiền bạc làm ăn chung của vợ chồng và hạn chế nhậu nhẹt với bạn bè như trước đây. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm giữa chị Nh và anh Ph chưa đến mức trầm trọng, hôn nhân có thể hàn gắn được nên không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nh như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, cần cho vợ chồng chị Nh, anh Ph thêm thời gian để hàn gắn lại cuộc sống với nhau, cùng nhau làm ăn, chăm lo cho hai con học hành nên người.

[3] Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nh, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về con chung, tài sản chung, nợ chung giữa chị Nh và anh Ph.

[4] Chị Nh phải chịu án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Ngọc Nh xin ly hôn với anh Đặng Hoàng Ph.

2. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Ngọc Nh phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà chị Nh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008528 ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long. Do đó, chị Nh không phải nộp thêm.

Án xử công khai có mặt các đương sự. Các đương sự trong vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDtỉnh TV;
- VKSND huyện Càng Long;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Huỳnh Liêm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

PHIÊN TÒA

Thạch Thanh Long

Nguyễn Thị Diệu Trang

Thạch Huỳnh Liêm

Nơi nhận:

- TANDtỉnh TV;
- VKSND huyện Càng Long;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Huỳnh Liêm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TV;
- VKSND huyện Càng Long;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- UBND xã Huyền Hội;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Huỳnh Liêm

